

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Bản tin

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Số 11.2020



NĂM 2020, CHUYỂN ĐỔI TRÊN 500 ha CÂY TRỒNG

Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, năm 2020, các địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục chuyển đổi 554 ha đất trồng lúa và cây trồng kém chất lượng sang sản xuất rau màu, các loại cây ăn quả giá trị cao với tổng kinh phí thực hiện trên 3.237 triệu đồng.

Trong đó, chuyển đổi 101 ha cây trồng trên đất trồng điều, kinh phí 547 triệu đồng; chuyển đổi 75 ha cây trồng trên đất lúa 1 vụ, kinh phí 750 triệu đồng; chuyển đổi 165 ha diện tích các loại cây trồng khác, kinh phí 1.190 triệu đồng. Các địa phương cũng đã trồng tái canh, ghép cải tạo 103 ha cà phê, điều..., kinh phí hỗ trợ 515 triệu đồng. Ngành nông nghiệp hỗ trợ nông dân phát triển 80 ha giống lúa chất lượng cao, kinh phí 235 triệu đồng.

Việc chuyển đổi các giống cây trồng giúp đẩy mạnh việc sản xuất, trồng trọt trên địa bàn tỉnh;



nâng cao sản lượng, chất lượng nông sản một số cây trồng chủ lực. Theo đó, dự kiến năm 2020, giá trị sản xuất và thu nhập trên một đơn vị diện tích đạt 181 triệu đồng/ha.

Võ Quỳnh

KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN 10.000 ha DÂU TẦM

Theo Đề án phát triển bền vững ngành dâu tằm tơ, đến năm 2023, tỉnh Lâm Đồng sẽ mở rộng diện tích lên 10.000 ha nhằm hình thành vùng nguyên liệu dâu tằm ổn định, gắn nghề trồng dâu nuôi tằm với ươm tơ dệt lụa, nâng cao giá trị và năng lực cạnh tranh cho sản phẩm dâu tằm tơ.

Hiện toàn tỉnh có hơn 15.000 hộ nông dân sản xuất trên tổng diện tích dâu khoảng trên 8.700 ha, chiếm 70% diện tích dâu cả nước; 150 cơ sở thu mua kén tằm, cung cấp cho 32 cơ sở ươm tơ, dệt lụa trên địa bàn, đạt công suất chế biến bình quân 1 tấn kén/cơ sở/ngày. Các giống dâu mới năng suất, chất lượng cao đã và đang được nông dân Lâm Đồng chuyển đổi trồng mới hiệu quả như: TBL-05, VA-201, S7-CB, TBL-03...

Để khôi phục và phát triển ngành dâu tằm tơ, cũng như đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước, dự kiến đến năm 2023, diện tích dâu tằm toàn tỉnh



đạt khoảng 10.000 ha, trong đó 8.500 ha trồng giống dâu mới, dâu lai; 2.000 ha trồng dâu ứng dụng công nghệ cao; sản lượng lá dâu khoảng 210.000 tấn, tương ứng với tổng sản lượng kén tằm 14.500 tấn. Đồng thời, hình thành ít nhất 3 liên kết liên huyện về tổ chức sản xuất dâu tằm gắn với tiêu thụ sản phẩm kén tằm, tơ lụa.

Uyên Phương

QUY TRÌNH TẠM THỜI KỸ THUẬT CANH TÁC CÂY CÀ RỐT BABY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG (TIẾP THEO)

Sâu, bệnh hại và biện pháp phòng trừ

Một số phương pháp phòng trừ sâu, bệnh hại tổng hợp

Biện pháp canh tác

- Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng sạch sẽ, cắt tỉa các lá già vàng úa; luân canh cây trồng khác họ; chọn giống khỏe, sức đề kháng sâu, bệnh tốt, giống có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Bón phân cân đối và hợp lý; tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học, vi sinh, chăm sóc theo yêu cầu sinh lý của cây (tạo cây khỏe). Kiểm tra đồng ruộng phát hiện và kịp thời có biện pháp quản lý thích hợp đối với sâu, bệnh. Thực hiện ghi chép nhật ký đồng ruộng.

Biện pháp sinh học

- Hạn chế sử dụng các loại thuốc hóa học có độ độc cao để bảo vệ các loài ong ký sinh của ruồi đục lá, các loài thiên địch bắt mồi như nhện, bọ đuôi kìm...

- Sử dụng các chế phẩm sinh học trừ sâu, bệnh.

Biện pháp vật lý

- Sử dụng bẫy màu vàng, bẫy Pheromone dẫn dụ côn trùng.

- Có thể sử dụng lưới ruồi cao từ 1,5-1,8 m che chắn xung quanh vườn để hạn chế ruồi đục lá, sâu, côn trùng gây hại bay từ vườn khác sang.

Biện pháp hóa học

Khi sử dụng thuốc phải theo nguyên tắc 4 đúng (đúng lúc, đúng cách, đúng liều lượng, đúng thuốc) và đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng. Phun khi bệnh chớm xuất hiện. Ưu tiên sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc sinh học và thảo mộc.

Sâu hại và biện pháp phòng trừ

Sâu xám (*Agrotis ypsilon*)

- Đặc điểm hình thái:

+ Trưởng thành là loài bướm có thân dài 20-25 mm. Cánh trước có màu xám đen, gần phía góc mép ngoài có 3 vệt đen nhỏ hình tam giác. Cánh sau màu trắng, mép ngoài màu nâu xám nhạt. Cơ thể có nhiều lông màu xám.

+ Trứng có hình cầu hơi dẹt, có sọc nổi, đường kính khoảng 0,5 mm; lúc đầu có màu nhạt, sau chuyển sang màu đen đến nâu.

+ Sâu non màu đen nâu, có đường xẻ màu nâu nhạt ở giữa và 2 sọc ở 2 bên. Đầu rất đen, có 2 điểm trắng.

+ Nhộng có màu nâu cánh gián, cuối bụng có một đôi gai ngắn.

- Tập quán sinh sống và gây hại:

+ Bướm hoạt động giao phối và đẻ trứng ban đêm, thích mùi chua ngọt. Đẻ trứng rời rạc thành từng quả trên mặt đất, một bướm cái có thể đẻ khoảng 800-1.000 trứng.

+ Sâu non mới nở gặm lấm tẩm biểu bì lá cây; sâu lớn tuổi sống dưới đất, ban đêm bò lên cắn đứt gốc cây. Sâu đẫy sức hóa nhộng trong đất.

+ Sâu xám chủ yếu phá hại khi cây còn nhỏ.

+ Vòng đời trung bình 50-60 ngày, trong đó giai đoạn sâu non 30-35 ngày.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Cày xới, vệ sinh đồng ruộng sạch sẽ trước khi trồng.

+ Hiện chưa có thuốc bảo vệ thực vật đăng ký trong danh mục để phòng trừ sâu xám hại cà rốt

baby. Có thể tham khảo một số hoạt chất đăng ký trừ sâu xám trên rau để phòng trừ, với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất, như: Abamectin (Dibamec 1.8 EC, 3,6 EC; Shertin 1.8 EC, 3.6 EC); Metarhizium anisopliae var. anisopliae M1 & M3 (Metament 90 DP).

Sâu khoang (*Spodoptera sp.*)

- Đặc điểm hình thái:

+ Trưởng thành là loài bướm có thân dài 17-20 mm, sải cánh rộng 40-45 mm. Toàn thân màu nâu vàng, trên cánh trước có nhiều đường vân màu sẫm, xung quanh viền vàng. Mép ngoài cánh có hàng chấm màu nâu đen. Cánh sau màu trắng xám, có ánh phản quang màu tím.

+ Trứng hình bán cầu, có nhiều đường khía ngang dọc. Trứng đẻ thành ổ lớn ở mặt sau lá, bên ngoài phủ lớp lông màu nâu vàng.

+ Sâu non màu xám tro hoặc nâu đen, vạch lưng màu vàng; ở đốt bụng thứ nhất, có một khoang đen lớn rất rõ.

+ Nhộng màu nâu đỏ, cuối bụng có 1 đôi gai ngắn.

- Tập quán sinh sống và gây hại:

+ Bướm hoạt động vào ban đêm, thích các chất có mùi chua ngọt, đẻ trứng thành ổ bám mặt dưới lá. Một bướm cái có thể đẻ hàng ngàn trứng.

+ Sâu non sau khi nở, sống tập trung quanh chỗ ổ trứng, gặm lấm tẩm chất xanh của lá. Sâu lớn tuổi phân tán, ăn khuyết lá. Sâu non phá hại mạnh vào ban đêm. Hóa nhộng trong đất.

+ Vòng đời trung bình 35-40 ngày.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Vệ sinh đồng ruộng, làm đất kỹ trước khi trồng.

+ Dùng bả chua ngọt để bắt bướm.

+ Ngắt bỏ ổ trứng, diệt sâu non mới nở.

+ Hiện trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam hiện hành chưa có thuốc đăng ký để phòng trừ sâu khoang hại cà

rốt baby; tuy nhiên, có thể tham khảo một số hoạt chất đăng ký trừ sâu khoang trên rau để phòng trừ, với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất, như: Abamectin (Plutel 1.8 EC; Reasgant 2 WG, 5 WG; Shertin 3.6 EC); Bacillus thuringiensis (Map-Biti WP 50000 IU/mg); Emamectin benzoate (Angun 5 WG); Emamectin benzoate (Map Winner 5 WG, Starrimec 10 EC, Tasieu 1.0 EC); Emamectin benzoate + Matrine (Mectinstar 10 EC).

Rệp muội (*Brevicolyne brassicae*)

- Đặc điểm hình thái:

Rệp trưởng thành dài 1,6-2,6 mm, màu xanh hơi xám, đầu màu đen và có các vạch màu đen trên thân. Có 2 dạng có cánh và không có cánh. Rệp có cánh dài hơn rệp không có cánh một chút, đầu và thân màu đen, vân cánh màu nâu. Rệp có ống bụng nhỏ ở cuối thân. Rệp sinh sản đơn tính. Vòng đời ngắn, chỉ trong khoảng 10-12 ngày.

- Tập quán sinh sống và gây hại:

+ Cả rệp non và trưởng thành đều chích hút nhựa cây, làm búp và lá bị xoắn lại, lá nhạt màu hoặc vàng, héo rũ.

+ Thời tiết nóng khô thuận lợi cho rệp phát triển.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Tưới nước, giữ ẩm cho cây trong điều kiện thời tiết mùa khô.

+ Hiện trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam hiện hành chưa có thuốc đăng ký để phòng trừ để phòng trừ rệp muội hại cà rốt baby. Có thể tham khảo một số hoạt chất đăng ký trừ rệp muội trên rau để phòng trừ, với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất, như: Abamectin (Miktin 3.6 EC; Plutel 1.8 EC; Reasgant 5 EC); Bacillus thuringiensis var. kurstaki (Vi-BT 32000 WP); Emamectin benzoate (Eagle 5 EC; Mikmire 2.0 EC; Proclaim 1.9 EC); Matrine (Sokupi 0.3 AS); Spirotetramat (Movento 150 OD); Thiamethoxam (Actara 25 WG); Abamectin + Matrine (Miktox 2.0 EC).

Theo Quyết định số 883/QĐ-SNN ngày 30/12/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Lâm Đồng

TIỀN PHONG TRỒNG ỚT CHUÔNG Ở VÙNG NÔNG THÔN

“Không hoàn toàn phá bỏ diện tích cà phê của gia đình đang có, nhưng tôi bắt đầu chuyển đổi cây trồng từ cà phê qua trồng ớt chuông và từ ngoài trời chuyển sang hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao để bình ổn giá, cho năng suất và chất lượng cao”. Đó là chia sẻ của anh Bùi Huy Nhung (35 tuổi, tại thôn Phúc Hưng, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà) về mô hình trồng ớt chuông và rau ngắn ngày trong nhà kính giúp anh có thu nhập bình quân hơn 1 tỷ đồng/năm.

Tốt nghiệp trung học phổ thông, anh Nhung bốn ba khắp nơi với đủ thứ nghề nhưng cuối cùng anh chọn, đó là trở về quê hương, mong muốn sử dụng diện tích đất gia đình đang có để làm nông nghiệp.

Khởi nghiệp từ năm 2013 với các loại củ cải, cà rốt... trồng ngoài trời, anh Nhung nhận không ít những lần thất bại do sâu, bệnh gây hại, thời tiết bất lợi... khiến năng suất bị giảm, lái buôn đến mua với giá thấp hoặc không nhận.

Và có lẽ, cũng chính nhờ những lần thất bại ấy mà anh đã mạnh dạn hơn, tích lũy nhiều kinh nghiệm hơn, chu toàn hơn về cách làm cũng như cách chăm sóc cho những đợt làm nông nghiệp về sau.

Đầu năm 2016, được biết làm nông nghiệp công nghệ cao sẽ tiết kiệm và cho năng suất sản phẩm tốt hơn, mặc dù chi phí đầu tư ban đầu gấp đôi so với trồng ngoài trời nhưng anh vẫn quyết định vay mượn, cộng thêm số vốn đang có để làm hệ thống nhà kính, tưới tiêu tự động...

Hoàn tất sau thời gian dài, vườn của anh lúc ấy chủ yếu trồng dưa leo baby để bao tiêu sản phẩm cho Hợp tác xã và Công ty ớt chuông Hoa Ớt tại Đức Trọng. Ngày ấy, anh được chủ công ty ở Đức Trọng giới thiệu về sản phẩm ớt chuông đang chiếm lợi thế và có giá trị cao. “Lấy làm tò mò, tôi thăm hỏi nhưng họ bảo loại này chỉ có những người được đào tạo bài bản, có kinh nghiệm và phải đầu tư số vốn ban đầu lớn mới có thể thành công được. Mãi cho đến sau này, khi tôi gặp được một người



chú ở Hợp tác xã Su Su Công Thành tại Nam Bàn, chú ấy đã chỉ cho tôi và khuyên tôi nên thay đổi cây trồng. Nghe rồi, tôi “đánh liều” dốc vốn liếng trồng ớt chuông trong nhà kính” - anh Nhung cho biết.

Từ chỗ là nông dân đang trồng ngoài trời, do chưa nắm được kỹ thuật và cách chăm sóc cây trong nhà kính nên ngay từ lần đầu tiên cây đã gặp nhiều sâu, bệnh. Thời gian đó, anh thường xuyên tìm đến bạn bè hoặc tham gia các lớp tập huấn của xã, huyện tổ chức để nắm thêm kiến thức, cách làm hiệu quả. Vực dậy sau những lần thất bại, thời gian về sau, vườn ớt chuông của anh sinh trưởng và phát triển tốt hơn.

Nắm vững kiến thức về làm ớt chuông và thấy giá trị kinh tế mang lại cao, anh dần mở rộng khu vườn nhà kính nhỏ lẻ thành diện tích lớn. Với cách đầu tư có hiệu quả, hiện diện tích đất sản xuất nông



Anh Bùi Huy Nhung tiên phong làm nhà kính và trồng ớt chuông, cho thu nhập kinh tế cao tại xã Tân Hà, huyện Lâm Hà

ngiệp trong nhà kính của anh là hơn 1 ha; trong đó, 9.500 m² trồng ớt chuông đỏ. Với sản lượng dao động từ 17-20 tấn/năm, việc trồng ớt cho thu nhập hơn 200 triệu đồng/sào, số diện tích còn lại dùng để trồng rau ngắn ngày hoặc dưa leo baby, súp lơ, cà chua... với tổng thu nhập bình quân của hơn 1 ha nhà kính là trên 1 tỷ đồng/năm.

Anh Nhung cho biết thêm, để đảm bảo chất lượng và số lượng, anh bắt đầu tìm đầu ra cho sản phẩm, chủ yếu là lái buôn ở Đà Lạt hoặc Sài Gòn. Đầu năm 2018, với mong muốn sản phẩm của mình hoàn toàn sạch, đảm bảo sức khỏe của người tiêu dùng và hơn hết là để tránh sâu, bệnh hại nên anh chuyển qua giá thể, trồng chậu cây trong nhà kính. Cụ thể, anh sử dụng các loại phân bón từ tự nhiên bằng cách ủ men vi sinh, phân chuồng...; sau đó, sẽ trồng ớt chuông vào chậu để cây giảm thiểu sâu, bệnh hại.

Được biết, bên cạnh là người tiên phong làm nhà kính tại xã Tân Hà, anh Nhung còn tạo điều

kiện, công ăn việc làm thường xuyên cho 7 lao động địa phương và 15 lao động theo thời vụ. Ông Doãn Xuân Tường - Chủ tịch Hội Nông dân xã Tân Hà cho hay: *Anh Bùi Huy Nhung là người đi đầu trong chuyển đổi cây trồng sang nhà kính; đồng thời, anh cũng đưa các giống cây trồng mới để bà con trong vùng học hỏi, phát triển kinh tế gia đình ổn định. Từ mô hình của anh Nhung, đến nay, xã có 14 ha rau, hoa trong nhà kính. Không những vậy, anh Nhung còn thành lập nhóm gồm những người trong và ngoài xã, thường xuyên tham quan vườn các hộ gia đình, nhằm chia sẻ và trao đổi các kinh nghiệm trong sản xuất, phòng trừ sâu, bệnh và áp dụng hiệu quả. Bên cạnh đó, anh cũng là người năng nổ, sẽ chia, cùng địa phương đóng góp xây dựng nông thôn mới với số tiền 15 triệu đồng. Năm 2019, anh Nhung là 1 trong 2 gia đình tiêu biểu của huyện Lâm Hà vinh dự được UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua yêu nước.*

Thân Hiền

"DÂU RỪNG" LIÊN KẾT DƯỚI CHÂN NÚI LANGBIANG

Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng cùng Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Minh Thọ Organic hình thành chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ trái phúc bồn tử đỏ và đen tại địa bàn thành phố Đà Lạt và huyện Lạc Dương, nhằm tăng năng suất và chất lượng, mở rộng thị trường tiêu thụ trong cả nước và xuất khẩu sang Hàn Quốc, Nhật Bản...

Vào thời điểm cuối tháng 10/2020, Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng khai trương Khu du lịch nông nghiệp được thảo dưới chân núi Langbiang, Lạc Dương; đồng thời, khởi động dự án liên doanh, liên kết sản xuất, chế biến nông sản hữu cơ theo tiêu chuẩn JAS Nhật Bản, trong đó chiếm phần lớn diện tích là cây phúc bồn tử đen và đỏ. Đây là kết quả sau 3 năm nghiên cứu, trồng thử nghiệm và nhân giống thành công loài được thảo phúc bồn tử đen và đỏ của Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng, Lạc Dương. Đến nay, với tổng diện tích 5 ha, Công ty đã bố trí 4 ha sản xuất trang trại gắn với chế biến các dòng sản phẩm từ phúc bồn tử như: nước cốt, rượu vang, mứt, trà, mỹ phẩm, dược phẩm, kẹo... được tiêu thụ khá nhanh ở thị trường trong nước, đạt mức lợi nhuận tương đối cao. Đối tác tiêu thụ trong nước của Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng gồm các doanh nghiệp lớn với hệ thống các shop nông sản hữu cơ Organica, Orgafood... tại các thành phố lớn Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ...; các Công ty TNHH Quốc tế Khang Chi, Công ty TNHH Orga Việt Nam, Rau sạch Hùng Phong... Bên cạnh đó, còn có nhiều đối tác từ Hàn Quốc, Nhật Bản đặt vấn đề tiêu thụ phúc bồn tử hữu cơ trái tươi và các sản phẩm chế biến, Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng đã thiết lập các văn bản ghi nhớ, dự kiến sẽ triển khai chính thức hợp đồng xuất khẩu khi diện tích sản xuất của các nông hộ liên kết trên địa bàn Đà Lạt và Lạc Dương bước vào thu hoạch kinh doanh.

Đến nay, quy trình sản xuất hữu cơ tiêu chuẩn JAS của Nhật Bản tại Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng đã hoàn chỉnh với khu vực canh tác nhà kính lắp đặt vật tư, trang thiết bị nhập khẩu, mô



Mỗi tháng, Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng chế biến khoảng 5 tấn trái phúc bồn tử tươi

hình độ cao 8 m, chịu sức gió cấp 12, trong đó trang bị đầy đủ hệ thống tưới phun định lượng nhỏ giọt... Nhà máy chế biến sản phẩm trái cây phúc bồn tử với diện tích 1.000 m², trang bị dây chuyền thiết bị, phương tiện máy móc liên quan đến hoạt động chế biến như: máy lọc; máy chiết rót; máy làm lạnh, nóng; máy nén; máy ép và một số các dụng cụ liên đới, phụ trợ quá trình sản xuất đạt công suất chế biến khoảng 5 tấn nguyên liệu tươi/tháng, chiếm 80% tổng sản lượng trái tươi sản xuất tại chỗ. Kết quả, những sản phẩm chế biến với mục tiêu hướng đến đa dạng hóa và khai thác tối đa giá trị gia tăng của chuỗi liên kết.

Ngoài ra, Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng còn có khu vực nhà xưởng hầm rượu vang với diện tích 1.000 m², đạt công suất lưu trữ

100.000 lít. Hầm rượu được xây dựng nhằm lưu trữ sản phẩm rượu vang ủ và lên men tự nhiên từ trái phúc bồn tử đen, đổ trong thời gian một năm mới cho ra thị trường. Và hầm rượu vang này còn có chức năng phục vụ khách tham quan trong và ngoài nước.

Ông Nguyễn Văn Hà, Giám đốc Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng cho biết, với tiềm lực như vậy, cùng với nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng, Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Minh Thọ Organic và tất cả hộ thành viên tập trung nguồn vốn đối ứng phát triển quy mô dự án xây dựng liên kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ nông sản hữu cơ theo tiêu chuẩn JAS của Nhật Bản với mục tiêu tăng dần theo từng năm. Cụ thể, bắt đầu cuối năm 2020, mô hình liên kết ở Đà Lạt, Lạc Dương giữa Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng với 16 hộ thành viên của Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Minh Thọ Organic sản xuất gần 12 ha phúc bồn tử đen, đỏ và rau, củ, quả hữu cơ; trong đó, chế biến 160 triệu lít nước uống chức năng, rượu

vang... Đến năm 2021-2022, chuỗi liên kết tiếp tục phát triển lần lượt lên 32 hộ thành viên (22 ha) và 44 hộ thành viên (37 ha), sản lượng chế biến tăng lên 300-600 triệu lít nước uống chức năng, rượu vang và thêm nhiều sản phẩm tiêu dùng khác như bánh kẹo, mứt, trà...

Ngày 07/10/2020, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lạc Dương có văn bản xác nhận dự án liên doanh liên kết sản xuất nông sản hữu cơ giữa Công ty TNHH Lanbian VF Dâu rừng với Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Minh Thọ Organic. Qua đó, cơ quan chuyên ngành nông nghiệp của huyện này cũng đã nhận định: *“Việc hình thành chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản hữu cơ sẽ góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ sản xuất nhỏ lẻ sang áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo ra giá trị hàng hóa chất lượng cao, cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu sang Hàn Quốc, Nhật Bản..., góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương”*.

Văn Việt



CHÍNH PHỦ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG PHÂN BÓN

Ngày 28/10/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 159/NQ-CP trên cơ sở xét đề nghị của Bộ Tài chính tại Tờ trình số 192/Ttr-BTC ngày 22/10/2020, kết quả biểu quyết của các thành viên Chính phủ về Dự án Nghị quyết của Quốc hội về thuế suất giá trị gia tăng (GTGT) đối với mặt hàng phân bón theo đề nghị của Bộ Tài chính.

Những chính sách thuế GTGT mới được đề xuất đối với nhóm ngành phân bón gồm: phân bón được chuyển từ đối tượng không chịu thuế GTGT sang nhóm hàng hóa chịu thuế GTGT; thuế suất thuế GTGT đối với phân bón là 5%.

Với việc ban hành chính sách này, phân bón từ nhóm đối tượng không chịu thuế GTGT sang nhóm hàng hóa chịu thuế GTGT là thuế GTGT đầu vào của máy móc, nguyên, nhiên, vật liệu, dịch vụ đầu vào dùng trong sản xuất mặt hàng phân bón sẽ được áp dụng chính sách khấu trừ toàn bộ.

Đồng thời, thuế GTGT của các dự án đầu tư mới mặt hàng phân bón, đang trong giai đoạn đầu tư có số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử

dụng cho đầu tư mà chưa được khấu trừ và có số thuế còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì được áp dụng chính sách hoàn thuế.

Thủ tướng giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép bổ sung Dự thảo Nghị quyết vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 để trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV theo quy trình một kỳ họp, soạn thảo theo trình tự, thủ tục rút gọn. Bộ Tài chính khẩn trương gửi hồ sơ, tài liệu liên quan cho Bộ Tư pháp theo quy định.

Bên cạnh đó, Thủ tướng cũng giao Bộ Tài chính, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội Dự thảo Nghị quyết để cho ý kiến thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV theo quy trình một kỳ họp, soạn thảo theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định.

Ban biên tập

